

Thạch Thắt, ngày 31 tháng 8 năm 2020

Số: 56/2020/QĐST-KDTM

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 357, Điều 322 và Điều 323 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2020/TLST-KDTM ngày 4 tháng 3 năm 2020.

#### XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

#### QUYẾT ĐỊNH:

##### I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây Dựng Việt Nam**. Địa chỉ: Số 145-147-149 Hùng Vương, phường 2, Thành phố Tân An, tỉnh Long An. *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Nguyễn Văn T** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng. *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Phạm Quyết T** - Chức vụ: Giám đốc khối công nợ Ngân hàng (Văn bản ủy quyền số 32 ngày 2-8-2016). *Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:* Ông **Nguyễn Hồng Q** – Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng. (Giấy ủy quyền số 41/2020/GUQ-CB ngày 30-3-2020).

##### 2. Bị đơn:

2.1. Ông **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1969; Địa chỉ cư trú: Thôn Ph H, xã B Ph, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội. *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Kiều Hữu Th**, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: Thôn M Ngh, xã Đ Đ, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội (Giấy ủy quyền ngày 11-8-2020).

2.2. Bà **Kiều Thị H**, sinh năm 1976 (vợ của ông H); Địa chỉ cư trú: Thôn Ph H, xã B Ph, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội. *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Kiều Hữu Th**, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: Thôn M Ngh, xã Đ Đ, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội (Giấy ủy quyền ngày 11-8-2020).

### **3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

3.1. Ông **Kiều Hữu Th**, sinh năm 1985;

3.2. Bà **Lê Thị Th**, sinh năm 1986 (vợ của ông Th).

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn M Ngh, xã Đ Đ, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

### **II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

#### **1. Về số tiền nợ còn lại và trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng:**

**1.1.** Bên vay tín dụng là ông Nguyễn Hữu H, bà Kiều Thị H (*thông qua người đại diện là ông Kiều Hữu Th*) xác nhận và nhất trí thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây Dựng Việt Nam tổng số tiền nợ tính đến ngày 21-8-2020 theo Hợp đồng tín dụng số: 030.0153/HĐTD/HM-2011 ngày 13-6-2011, Khế ước nhận nợ số 03/030.0153/HĐTD/HM-2011/KUNN ngày 20-12-2011, Khế ước nhận nợ số 04/030.0153/HĐTD/HM-2011/KUNN ngày 13-01-2012, Phụ lục hợp đồng tín dụng số 01/030.0153/HĐTD/HM-2011/PLHĐ ngày 20-9-2011 với số tiền là **6.964.699.999 đồng**; trong đó Nợ gốc là 1.600.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn trên nợ gốc 126.279.999 đồng, nợ lãi quá hạn trên nợ gốc: 5.238.420.000 đồng.

**1.2.** Bên vay tín dụng là ông Nguyễn Hữu H, bà Kiều Thị H phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ đã ký kết, kể từ ngày 22-8-2020 cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc cho Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây Dựng Việt Nam

#### **2. Về xử lý tài sản bảo đảm:**

**2.1.** Trường hợp ông Nguyễn Hữu H và bà Kiều Thị H hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây Dựng Việt Nam theo phạm vi bảo đảm của Hợp đồng thế chấp tài sản và Hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây Dựng Việt Nam phải trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

**2.2.** Trường hợp ông Nguyễn Hữu H và bà Kiều Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng và các Khế ước nhận nợ đã ký kết thì Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây Dựng Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại **Thửa đất số 90, tờ bản đồ số 03, diện tích 386m<sup>2</sup>**, địa chỉ tại thôn M Ngh (nay là thôn 6), xã Đ Đ, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (*được UBND huyện Thạch Thất cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 089249 ngày 17/12/2001 cho hộ bà Khuất Thị N. Ngày 11-6-2009 ông Kiều Hữu*

*Th nhận cho tặng thửa đất theo Hợp đồng số 152 ngày 11-6-2009)* theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người thứ ba ngày 10-6-2011. Hợp đồng thế chấp được công chứng ngày 10-6-2011 tại Văn phòng Công chứng Tuệ Tĩnh (Hà Nội), đăng ký thế chấp ngày 13-6-2011 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất.

Phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp của bên thứ ba là nghĩa vụ trả nợ số tiền 1.600.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tín dụng trên số tiền đảm bảo cho nợ gốc 1.600.000.000 đồng.

**2.3.** Trường hợp đã xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản bảo đảm không đủ trả các khoản nợ thì ông Nguyễn Hữu H và bà Kiều Thị H phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây Dựng Việt Nam cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng.

### **3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:**

3.1. Ông Nguyễn Hữu H và bà Kiều Thị H nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành (*50% tiền án phí phải nộp*) với số tiền là 57.482.000 đồng.

3.2. Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây Dựng Việt Nam được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.369.000 đồng (*Theo biên lai nộp tạm ứng án phí số 07270 ngày 4/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội*).

**4.** Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**5.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS H. Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Trường**